

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2017/HSST

Ngày: 23/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Duân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Khánh – Chủ tịch UBND xã VS;

Nơi công tác: UBND xã VS, huyện VT, tỉnh Bình Định.

2. Ông Bùi Thanh Bình – Cán bộ hưu trí;

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đức Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Bạch Nam Chu Lai – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại: Nhà rông làng O5, xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

*** Đinh P** (Tên gọi khác: **Bá T**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985, tại: Huyện VT, tỉnh Bình Định; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Làng KT, xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ba na; Tôn giáo: Không; Con ông: Đinh B – Sinh năm: 1950 (Chết); Con bà: Đinh Thị Đ – Sinh năm: 1952 (Chết); Gia đình có 04 (Bốn) anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Đinh Thị N – Sinh năm: 1986; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo có lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Ngày 20 tháng 4 năm 2017, bị cáo bị cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định khởi tố về tội: "*Hủy hoại rừng*" theo Điểm b Khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

*** Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng T** – Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định; Địa chỉ: 715 THĐ, thành phố QN, tỉnh Bình Định – Có mặt.

* *Nguyên đơn dân sự*: UBND xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định; Người đại diện: **Ông Đinh M** – Chủ tịch UBND xã VK; Địa chỉ: Thôn ĐT, xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định – Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào sáng một ngày trong tháng 5/2016 (Không xác định được ngày cụ thể), Đinh P và vợ là Đinh Thị N, cùng với Đinh Thị A, Đinh Văn R, Đinh Thị R, Đinh Văn N, Đinh Văn L, Đinh Thị M, Đinh Văn V, Đinh Thị D, Đinh Thị Th, Đinh Văn T đều ở làng KT, xã VK, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định mỗi người mang theo 01 cái rựa đến khu rừng phòng hộ thuộc khoảnh 4, tiểu khu 128, xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định do Ủy ban nhân dân xã VK quản lý để phát rừng, làm nương rẫy. Trong đó, Đinh P và Đinh Thị N tham gia phát rừng vì cần đất để sản xuất, những người còn lại tham gia phát rừng để trả công cho Đinh P làm cho họ trước đó. Đến nơi, tất cả dùng rựa chặt hạ những cây có đường kính thân nhỏ và dây leo, chừa lại những cây có đường kính thân lớn và trung bình, riêng Đinh Thị N phát rừng được khoảng 30 phút thì nghỉ, lo nước uống cho những người còn lại. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, hành vi phát rừng làm nương rẫy của Đinh P và những người nói trên bị cơ quan chức năng ngăn chặn thì tất cả dừng lại và đi về.

Khoảng 01 tuần sau, Đinh P, Đinh Văn C, Đinh Văn V đều ở cùng làng với P mang theo 01 máy cưa lốc, 01 cái rìu, 01 cái rựa đến khu rừng nói trên chặt, cưa hạ những cây rừng có đường kính thân lớn, trung bình, nhỏ còn lại trong thời gian 01 buổi sáng. Trong đó, Đinh Văn C phá rừng là để trả công cho P, Đinh Văn V phá rừng là để giúp cho P.

Đến tháng 6/2016, Đinh P phát hiện diện tích rừng đã phá trái phép trước đó của mình bị ai đó đốt nên Đinh P tiến hành trồng chuối, mì và trồng lúa. Đến ngày 19/6/2016, hành vi của Đinh P bị cơ quan chức năng phát hiện.

Qua khám nghiệm hiện trường, xác định thiệt hại về rừng, định giá giá trị thiệt hại, diện tích rừng bị Đinh P và một số người khác phá vào tháng 5/2016 là 4.619m², loại rừng tự nhiên thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ, gây thiệt hại về lâm sản và môi trường là 49.728.155 đồng (*Bốn mươi chín triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi lăm đồng*).

Quá trình điều tra, đã tạm giữ 06 cái rựa do bị can Đinh P và một số đối tượng khác nói trên dùng làm công cụ phát rừng trái phép, còn 01 máy cưa lốc, 01 cái rìu và 07 cái rựa còn lại bị mất nên không thu giữ được.

Đại diện UBND xã VK (Chủ rừng, nguyên đơn dân sự) có đơn yêu cầu Đinh P bồi thường toàn bộ thiệt hại theo định giá của cơ quan chức năng. Đến nay, Đinh P đã bồi thường, khắc phục hậu quả với số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Ngoài ra, trong vụ án này còn có Đinh Thị A, Đinh Văn R, Đinh Thị R, Đinh Văn N, Đinh Văn L, Đinh Thị M, Đinh Văn V, Đinh Thị D, Đinh Thị Th, Đinh Văn Ti, Đinh Văn C đều ở làng KT, xã VK, huyện VT cùng tham gia dùng rựa phát hạ những cây có đường kính nhỏ, dây leo để trả công cho Đinh P làm cho họ trước đó; Riêng Đinh Thị N phát rừng được khoảng 30 phút thì nghỉ, lo nước uống cho những người còn lại. Cùng phát rẫy với Phúi còn có Đinh Văn C, Đinh Văn V đều ở cùng làng với P mang theo 01 máy cưa lóc, 01 cái rìu, 01 cái rựa đến khu rừng nói trên chặt, cưa hạ những cây có đường kính thân lớn, trung bình, nhỏ còn lại trong thời gian 01 buổi sáng. Trong đó, những người này đều trả công cho P; Có Đinh Văn V phá rừng là để giúp cho P. Khi đi làm cũng không biết diện tích rừng nói trên thuộc quyền quản lý của Nhà nước và bị cấm không được khai thác trái phép nên không đủ yếu tố để xử lý hình sự.

Tại Bản cáo trạng số: 10/QĐ-KSDT ngày 05/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Đinh P về tội “*Hủy hoại rừng*” quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 189 Bộ Luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên Tòa ngày hôm nay, bị cáo Đinh P thành khẩn khai nhận để có đất sản xuất nên vào tháng 05/2016, bị cáo Đinh P đã có hành vi dùng rựa, cưa lóc, rìu đến tại khoảnh 4, tiểu khu 128 thuộc làng KT, xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định phá rừng làm nương rẫy trái phép 4.619m², gây thiệt hại về lâm sản và môi trường là 49.728.155 đồng (*Bốn mươi chín triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi lăm đồng*).

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với xác nhận của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Đinh P đã phạm tội “*Hủy hoại rừng*” quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 189 Bộ Luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xét, hành vi chặt, phá rừng của bị cáo Đinh P là nguy hiểm cho xã hội, nó không những hủy hoại rừng, xâm hại đến sự bền vững và ổn định của môi trường mà còn gây thiệt hại lớn đến môi trường sinh thái, đe dọa đến tính mạng của con người. Nhưng vì tư lợi cá nhân mà bị cáo đã phạm tội. Với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra, nên cần xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác có hành vi như bị cáo.

Song, xét về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, không biết chữ, trình độ hiểu biết pháp luật có hạn. Trong quá

trình điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về những hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo P là lao động chính trong gia đình. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 5 Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/08/2000 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và cần áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Công văn số: 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 và Công văn số: 256/ TANDTC-PC ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao để xem xét về hình phạt và mức án trong khi lượng hình đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

Trước phiên tòa hôm nay – Đại diện hợp pháp cho nguyên đơn dân sự: UBND xã VK, yêu cầu bị cáo Đinh P phải bồi thường giá trị thiệt hại về rừng tại thời điểm theo kết quả của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện VT, tỉnh Bình Định, với số tiền là 49.728.155 đồng (*Bốn mươi chín triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi lăm đồng*). Được trừ đi số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*); yêu cầu này là phù hợp với Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng:

Xét, 01 cái rựa có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định, thuộc sở hữu của bị cáo Đinh P đã dùng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với Điểm a, đ Khoản 2 Điều 76, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Xét 05 cái rựa có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định của Đinh Văn V, Đinh Thị M, Đinh Thị R, Đinh Văn L, Đinh Thị A không phải là công cụ dùng để phạm tội, nên tuyên trả lại cho chủ sở hữu nêu trên là phù hợp với Điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Còn 01 máy cưa lốc, 01 cái rìu và 07 cái rựa còn lại bị mất nên không thu giữ được, không xét.

- Về án phí:

Bị cáo Đinh P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh giữ quyền công tố trước phiên tòa, đề nghị:

- Về hình sự: Đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về bồi thường thiệt hại: Tuyên buộc bị cáo Đinh P bồi thường thiệt hại cho UBND xã VK số tiền 49.728.155 đồng (*Bốn mươi chín triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi lăm đồng*); tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái rựa của bị cáo Đinh P dùng làm công cụ phá rừng trái pháp luật, không có giá trị sử dụng.

+ Tuyên trả 05 cái rựa của 05 chủ sở hữu là Đinh Văn V, Đinh Thị M, Đinh Thị R, Đinh Văn L, Đinh Thị A.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh P đề nghị:

Về hình sự: tuyên phạt bị cáo mức án 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đinh P là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh P phạm tội: “*Hủy hoại rừng*”.

Áp dụng Điểm b Khoản 3 Điều 189; các Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Công văn số: 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 và Công văn số: 256/ TANDTC-PC ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên phạt bị cáo Đinh P 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh P cho UBND xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự năm 2010.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Đinh P phải có trách nhiệm bồi thường cho UBND xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định số tiền: 49.728.155 đồng (*Bốn mươi chín triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi lăm đồng*). Được trừ đi số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) bị cáo đã nộp; còn lại số tiền 46.728.155 (*Bốn*

mười sáu triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi lăm đồng) bị cáo P phải tiếp tục bồi thường.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*), mà bị cáo Đinh P đã nộp để đảm bảo việc thi hành án (Theo các biên lai thu tiền số 05187 ngày 11/8/2017 và số 05190 ngày 18/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định).

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái rửa có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định, thuộc sở hữu của bị cáo Đinh P.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003

Tuyên trả 05 cái rửa có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định cho chủ sở hữu là Đinh Văn V, Đinh Thị M, Đinh Thị R, Đinh Văn L, Đinh Thị A.

Về án phí:

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Áp dụng Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị cáo Đinh P phải chịu 2.486.407 đồng (*Hai triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm không bảy đồng*) sung công quỹ Nhà Nước. Nhưng bị cáo P thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo P không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- BC và người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vĩnh Thạnh;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Duân